

QUYẾT ĐỊNH

**Về số lượng phòng tham mưu và số lượng, địa bàn quản lý, trụ sở của
Phòng Giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực IV**

GIÁM ĐỐC KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2020/QĐ-BTC ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 385/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 5732/QĐ-KBNN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Kho bạc Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước khu vực thuộc Kho bạc Nhà nước;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kho bạc Nhà nước khu vực IV thuộc Kho bạc Nhà nước gồm 10 phòng tham mưu, giúp việc và 6 Phòng Giao dịch.

1. Phòng tham mưu, giúp việc, gồm 10 phòng:

- a) Phòng Kế toán Nhà nước;
- b) Phòng Nghiệp vụ 1;
- c) Phòng Nghiệp vụ 2;
- d) Phòng Nghiệp vụ 3;
- đ) Phòng Nghiệp vụ 4;

- e) Phòng Nghiệp vụ 5;
- g) Phòng Kiểm tra;
- h) Phòng Tài vụ - Quản trị;
- i) Phòng Tổ chức - Hành chính;
- k) Phòng Hỗ trợ giao dịch và Công nghệ thông tin.

2. Phòng Giao dịch gồm 6 phòng được đánh số liên tục từ Phòng Giao dịch số 1 đến Phòng Giao dịch số 6 trong toàn khu vực theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Trưởng Ban Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tài vụ - Quản trị, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực IV và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính (đề b/c);
- Lưu: VT, TCCB - hungnv07 (25b). *Lu*

GIÁM ĐỐC



Trần Quân

Phụ lục
CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHU VỰC IV
(Kèm theo Quyết định số 5758/QĐ-KBNN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Kho bạc Nhà nước)

Lưu ý: Trụ sở làm việc của các Phòng Giao dịch được đặt tại Kho bạc Nhà nước đóng trên địa bàn cấp huyện trước đây. Giao Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực xác định địa chỉ trụ sở làm việc của các Phòng Giao dịch theo địa giới hành chính mới để thông báo đến đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan biết thực hiện giao dịch đúng quy định./.

TT	TT2	Phòng chức năng	Địa bàn hoạt động theo ĐVHC cấp huyện cũ	Trụ sở làm việc theo địa bàn cũ	ĐVHC cấp xã mới
IV		KBNN Khu vực IV	Hưng Yên = Hưng Yên + Thái Bình		
			Hưng Yên		
1	1	Phòng Giao dịch số 1	Huyện Khoái Châu Huyện Văn Giang	KBNN Khoái Châu	Xã Khoái Châu; Xã Triệu Việt Vương; Xã Việt Tiến; Xã Chí Minh; Xã Châu Ninh; Xã Nghĩa Trụ; Xã Phụng Công; Xã Văn Giang; Xã Mỹ Sở.
2	2	Phòng Giao dịch số 2	Huyện Văn Lâm Huyện Mỹ Hào	KBNN Mỹ Hào	Xã Như Quỳnh; Xã Lạc Đạo; Xã Đại Đồng; Phường Mỹ Hào; Phường Đường Hào; Phường Thượng Hồng.
			Thái Bình		
3	1	Phòng Giao dịch số 3	Thành phố Thái Bình Huyện Vũ Thư	KBNN Thái Bình	Phường Thái Bình; Phường Trần Lãm; Phường Trần Hưng Đạo; Phường Trà Lý; Phường Vũ Phúc; Xã Vũ Thư; Xã Thư Trì; Xã Tân Thuận; Xã Thư Vũ; Xã Vũ Tiên; Xã Vạn Xuân.
4	2	Phòng Giao dịch số 4	Huyện Tiền Hải Huyện Kiến Xương	KBNN Tiền Hải	Xã Tiền Hải; Xã Tây Tiền Hải; Xã Ái Quốc; Xã Đồng Châu; Xã Đông Tiền Hải; Xã Nam Cường; Xã Hưng Phú; Xã Nam Tiền Hải; Xã Kiến Xương; Xã Lê Lợi; Xã Quang Lịch; Xã Vũ Quý; Xã Bình Thanh; Xã Bình Định; Xã Hồng Vũ; Xã Bình Nguyên; Xã Trà Giang.
5	3	Phòng Giao dịch số 5	Huyện Đông Hưng Huyện Thái Thụy	KBNN Đông Hưng	Xã Đông Hưng; Xã Bắc Tiên Hưng; Xã Đông Tiên Hưng; Xã Nam Đông Hưng; Xã Bắc Đông Quan; Xã Bắc Đông Hưng; Xã Đông Quan; Xã Nam Tiên Hưng; Xã Tiên Hưng; Xã Thái Thụy; Xã Đông Thụy Anh; Xã Bắc Thụy Anh; Xã Thụy Anh; Xã Nam Thụy Anh; Xã Bắc Thái Ninh; Xã Thái Ninh; Xã Đông Thái Ninh; Xã Nam Thái Ninh; Xã Tây Thái Ninh; Xã Tây Thụy Anh.

6	4	Phòng Giao dịch số 6	Huyện Hưng Hà Huyện Quỳnh Phụ	KBNN Hưng Hà	Xã Hưng Hà; Xã Tiên La; Xã Lê Quý Đôn; Xã Hồng Minh; Xã Thần Khê; Xã Diên Hà; Xã Ngự Thiên; Xã Long Hưng; Xã Quỳnh Phụ; Xã Minh Thọ; Xã Nguyễn Du; Xã Quỳnh An; Xã Ngọc Lâm; Xã Đồng Bằng; Xã A Sào; Xã Phụ Dực; Xã Tân Tiến.
---	---	----------------------	----------------------------------	--------------	---

24